Trường Tiểu học Kim Đồng

Họ và tên: ……………………………………….Lớp 5A….

**BÀI ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2021 - 2022**

**MÔN TIẾNG VIỆT – LỚP 5**

**A. KIỂM TRA ĐỌC :** **(10 điểm)**

**I. Đọc thầm bài văn và làm bài tập**

|  |
| --- |
| **Người chạy cuối cùng** Cuộc thi chạy hàng năm ở thành phố tôi thường diễn ra vào mùa hè. Nhiệm vụ của tôi là ngồi trong xe cứu thương, theo sau các vận động viên, phòng khi có ai đó cần được chăm sóc y tế. Khi đoàn người tăng tốc, nhóm chạy đầu tiên vượt lên trước. Chính lúc đó hình ảnh một người phụ nữ đập vào mắt tôi. Tôi biết mình vừa nhận diện được “người chạy cuối cùng”. Bàn chân chị ấy cứ chụm vào mà đầu gối cứ đưa ra. Đôi chân tật nguyền của chị tưởng chừng như không thể nào bước đi được, chứ đừng nói là chạy. Nhìn chị chật vật đặt bàn chân này lên trước bàn chân kia mà lòng tôi tự dưng thở giùm cho chị, rồi reo hò cổ động cho chị tiến lên. Người phụ nữ vẫn kiên trì tiến tới, quả quyết vượt qua những mét đường cuối cùng. Vạch đích hiện ra, tiếng người la ó ầm ĩ hai bên đường. Chị chầm chậm tiến tới, băng qua, giật đứt hai đầu sợi dây cho nó bay phấp phới sau lưng tựa như đôi cánh.Kể từ hôm đó, mỗi khi gặp phải tình huống quá khó khăn tưởng như không thể làm được, tôi lại nghĩ đến “người chạy cuối cùng”. Liền sau đó mọi việc trở nên nhẹ nhàng đối với tôi. |

***Dựa vào nội dung bài đọc hãy khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng nhất:***

**Câu 1:** Nhiệm vụ của nhân vật “tôi” trong bài là:

**A.** Đi thi chạy.                          **B.** Đi diễu hành.

**C.** Đi cổ vũ.              **D.** Chăm sóc y tế cho vận động viên.

**Câu 2:** “Người chạy cuối cùng” trong cuộc đua có đặc điểm gì?

**A.** Là một em bé .

**B.** Là một cụ già .

**C.** Là một người phụ nữ có đôi chân tật nguyền.

**D.** Là một người đàn ông mập mạp.

**Câu 3:** Nội dung chính của câu chuyện là:

**A.** Ca ngợi người phụ nữ đã giành chiến thắng trong cuộc thi.

**B.** Ca ngợi người phụ nữ có đôi chân tật nguyền, có nghị lực và ý chí đã giành chiến thắng trong cuộc thi chạy.

**C.** Ca ngợi tinh thần chịu thương, chịu khó của người phụ nữ.

**D.** Ca ngợi ý chí kiên cường của người phụ nữ.

**Câu 4:** Từ trái nghĩa với từ “kiên trì”?

**A.** Nhẫn nại                    **B.** Chán nản

**C.** Dũng cảm                  **D.** Hậu đậu

**Câu 5:** Từ “băng” trong các từ “băng giá, băng bó, băng qua” có quan hệ với nhau như thế nào?

**A.** Đó là một từ nhiều nghĩa.

**B.** Đó là những từ đồng nghĩa.

**C.** Đó là những từ trái nghĩa

**D.** Đó là những từ đồng âm

**Câu 6: Trong các câu sau, câu nào là câu ghép ?**

**A.** Nhiệm vụ của tôi là ngồi trong xe cứu thương, theo sau các vận động viên, phòng khi có ai đó cần được chăm sóc y tế.

**B.** Người phụ nữ vẫn kiên trì tiến tới, quả quyết vượt qua những mét đường cuối cùng.

**C.** Vạch đích hiện ra, tiếng người la ó ầm ĩ hai bên đường.

**D.** Chị chầm chậm tiến tới, băng qua, giật đứt hai đầu sợi dây cho nó bay phấp phới sau lưng tựa như đôi cánh.

**Câu 7:** Viết thêm một vế câu vào chỗ trống để tạo thành câu ghép chỉ quan hệ tương phản:

Mặc dù đôi chân của chị bị tật nguyền ……………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………...

**Câu 8:** Hai câu văn sau liên kết với nhau bằng cách nào?

“ ***Chính lúc đó hình ảnh một người phụ nữ đập vào mắt tôi. Người phụ nữ vẫn kiên trì tiến tới, quả quyết vượt qua những mét đường cuối cùng.”***

 **A.** Dùng từ ngữ nối. (Đó là: )

 **B.** Lặp từ ngữ. (Đó là: )

 **C.** Thay thế từ ngữ. (Đó là: )

**Câu 9 :** Qua câu chuyện em rút ra được bài học gì cho bản thân?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10:** Viết hai câu văn tả một loại cây mà em yêu thích, trong đó có sử dụng cách thay thế từ ngữ để liên kết câu.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**B. KIỂM TRA VIẾT( 10 điểm) TẬP LÀM VĂN:**

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

**Đề 1:** Sân trường em có rất nhiều cây bóng mát. Hãy tả lại một cây mà em thích.

**Đề 2:** Em có rất nhiều đồ vật thân quen, mỗi đồ vật ấy gắn bó với cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày của em. Hãy tả một trong các đồ vật đó.